

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

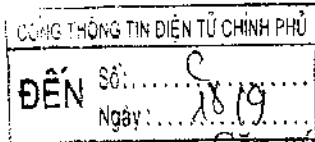
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23 /2014/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 16 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao
động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Bộ luật Lao động được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/09/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/2014/TT-BLĐTBXH ngày 20/01/2014 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/09/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02/01/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 121/2014/NQ-HĐND ngày 11/7/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam về Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh tại Tờ trình số 164/TTr-LĐTBXH ngày 29/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng:

- Lao động là công dân nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam
- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.
- Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhà thầu phải nộp khoản lệ phí này khi làm thủ tục để được cấp mới hoặc cấp lại giấy phép cho lao động là người

nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức mình hoạt động trên địa bàn tỉnh Quảng Nam (trừ các trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động quy định tại Điều 7, Nghị định số 102/2013/NĐ-CP ngày 05/9/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam).

2. Cơ quan thu lệ phí:

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Nam và các cơ quan được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ủy quyền thực hiện nhiệm vụ cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh (sau đây gọi tắt là cơ quan thu lệ phí).

3. Đồng tiền thu lệ phí và mức thu:

a) Đồng tiền thu lệ phí: Việt Nam đồng (VNĐ).

b) Mức thu:

- Đối với trường hợp cấp mới giấy phép lao động: mức thu lệ phí là 600.000 đồng trên một giấy phép.

- Đối với trường hợp cấp lại giấy phép lao động: mức thu lệ phí là 450.000 đồng trên một giấy phép.

4. Tỷ lệ trích nộp ngân sách và để lại cho cơ quan thu lệ phí:

Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, số tiền thu được nộp ngân sách nhà nước 50% và để lại cơ quan thu lệ phí 50% để thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác cấp giấy phép, theo dõi, quản lý tình hình tuyển dụng, sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

5. Quản lý và sử dụng nguồn thu lệ phí

a) Cơ quan thu lệ phí khi thu lệ phí phải lập và cấp biên lai thu tiền lệ phí cho đối tượng nộp lệ phí theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính về phát hành, quản lý, sử dụng ấn chỉ thuế; mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để theo dõi, quản lý.

b) Cơ quan thu lệ phí sử dụng số tiền thu lệ phí được trích lại để thực hiện các công việc sau:

- Chi tổ chức tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho các doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, cá nhân, nhà thầu và người lao động nước ngoài về những quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

- Chi tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Chi khảo sát, điều tra, tổng hợp số liệu đánh giá tình hình tuyển dụng, sử dụng lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Chi mua, in mẫu giấy phép lao động; biểu mẫu hồ sơ, sổ sách liên quan; văn phòng phẩm, vật tư văn phòng, thông tin liên lạc (điện thoại, fax...) phục vụ công tác theo dõi, quản lý lao động là người nước ngoài.

- Chi trả tiền bồi dưỡng, làm thêm giờ cho cán bộ trực tiếp thực hiện công tác theo dõi, quản lý lao động là người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh.

- Chi trả các khoản tiền lương, tiền công, các khoản phụ cấp và các khoản đóng góp theo lương đối với cán bộ trực tiếp thực hiện công việc thẩm định nhu

cầu sử dụng lao động là người nước ngoài; thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động; hồ sơ đề nghị xác nhận miễn cấp giấy phép lao động; thu, chi lệ phí (trừ những người đã hưởng lương từ ngân sách nhà nước).

- Chi sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ trực tiếp cho công tác quản lý lao động là người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Trích 40% nguồn thu được để lại để bổ sung nguồn thực hiện cải cách tiền lương theo quy định

- Các khoản chi phí liên quan khác.

c) Cơ quan thu lệ phí sử dụng số tiền lệ phí đảm bảo đúng mục đích, có chứng từ hợp pháp và quyết toán riêng khoản thu này theo quy định hiện hành của Nhà nước. Cuối năm nếu số tiền thu lệ phí chưa sử dụng hết thì được chuyển sang năm sau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 38/2009/QĐ-UBND ngày 16/11/2009 của UBND tỉnh Quảng Nam quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

- Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh và các ngành có liên quan chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Tư pháp, Ngoại vụ; Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
 - Bộ Tài chính (B/c);
 - Bộ LĐ-TB&XH (B/c);
 - Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
 - Website Chính phủ;
 - TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Các VP: Tỉnh ủy, HĐND và Đoàn ĐB Quốc hội;
 - Các Ban HĐND tỉnh;
 - Trung tâm Công báo tỉnh; Báo Quảng Nam;
 - Đài PT-TH Quảng Nam;
 - CPVP;
 - Lưu: VT, TH, VX, KTTH (nguyên);
- D:\Dropbox\Nguyen\2014\Quyết định\thu, nop, quan ly va su dung
LPLDNN.doc

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Phước Thanh